

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật An toàn, vệ sinh lao động**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ dự án, dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động (thay thế Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

- Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới đặt ra nhiệm vụ “*Rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động... bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với các điều ước quốc tế Việt Nam tham gia, tiếp cận tiêu chuẩn thế giới*”.

- Trong thời gian qua, thực hiện chủ trương tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, các cấp có thẩm quyền đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quan trọng như Kết luận số 121-KL/TW, Kết luận số 126-KL/TW, Kết luận số 130-KL/TW, Kết luận số 134-KL/TW, Kết luận số 137-KL/TW, Kết luận số 155-KL/TW, Kết luận số 179-KL/TW. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là nhiệm vụ quan trọng cấp bách hàng đầu của hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, bộ máy thực hiện quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động cũng cần phải có sự điều chỉnh phù hợp.

- Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới; Nghị

quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới đặt ra yêu cầu điều chỉnh quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật An toàn, vệ sinh lao động (giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ban hành năm 2025 đã có những điểm mới trong công tác xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN), cần phải rà soát các quy định về QCVN an toàn, vệ sinh lao động để bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

- Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18/02/2025.

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Việc thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, trong đó có việc tổ chức lại chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp, hợp nhất cơ quan chuyên môn... đã dẫn đến sự thay đổi lớn về cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, một số quy định trong Luật An toàn, vệ sinh lao động và Nghị định số 39/2016/NĐ-CP không thực sự phù hợp với những thay đổi này. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật để bảo đảm phù hợp với thực tiễn tổ chức bộ máy mới và tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, khả thi cho việc thực thi nhiệm vụ.

2.2. Cùng với sự phát triển và hội nhập mạnh mẽ của đất nước, sự phát triển của sản xuất, công tác an toàn, vệ sinh lao động cũng cần phải có sự điều chỉnh, đổi mới phù hợp với định hướng quản lý an toàn, vệ sinh lao động khoa học, hiện đại hơn như: việc triển khai đánh giá hiệu quả biện pháp phòng, chống yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại; việc xây dựng QCVN về an toàn, vệ sinh lao động; việc tổ chức bộ máy làm công tác an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp.

Như vậy, từ yêu cầu thực tiễn về sắp xếp tổ chức bộ máy, yêu cầu thực tiễn về đổi mới công tác an toàn, vệ sinh lao động, việc sửa đổi, thay thế Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

- Kịp thời thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo vệ sức khỏe người lao động.

- Nâng cao tính khả thi của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2. Quan điểm

- Quán triệt, thực hiện chủ trương, định hướng của Đảng về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật An toàn, vệ sinh lao động.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành; bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Kế thừa, giữ lại những quy định còn phù hợp, ổn định và đang phát huy hiệu quả trong thực tiễn thi hành, đồng thời sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp với thực tế hoặc chưa đầy đủ để bảo đảm tính khả thi, minh bạch và hiệu lực thi hành.

- Bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Tổ chức nghiên cứu, rà soát xây dựng dự thảo Nghị định.

Bộ Nội vụ (trước đây là Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) đã gửi công văn và tổ chức hội thảo lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương để đánh giá về việc thực thi Nghị định số 39/2016/NĐ-CP¹.

Căn cứ ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị định. Trong quá trình đó, nội dung dự thảo liên tục được cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với các quy định pháp luật mới có liên quan như:

a) Rà soát để đồng bộ với quy định mới về tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp.

¹ Công văn số 333/BLĐTBXH-CATLD ngày 23/01/2025

- Một số nội dung về an toàn, vệ sinh lao động liên quan đến khai báo, điều tra, báo cáo tai nạn lao động quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi tại Điều 42, 45, 46, 47, 48 của Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tuy nhiên, để đảm bảo tính thống nhất trong quy trình nghiệp vụ (từ khai báo, điều tra đến báo cáo tai nạn lao động) tạo thuận lợi cho người thực hiện, các nội dung trên được sửa vào các điều khoản cụ thể của dự thảo Nghị định.

- Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng sửa một số quy định khác liên quan đến tổ chức bộ máy để thống nhất, bảo đảm các điều kiện triển khai như quy định về thành phần, thẩm quyền thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh khi không còn lực lượng thanh tra lao động.

b) Rà soát nội dung QCVN về an toàn, vệ sinh lao động để sửa đồng bộ với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản hướng dẫn quy định mới này².

c) Bổ sung các quy định về nhập dữ liệu điện tử để xây dựng cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; bổ sung các quy định về khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ mất an toàn lao động.

2. Xin ý kiến Hồ sơ dự thảo Nghị định

- Sau khi rà soát, thống nhất với các quy định pháp luật liên quan, Bộ Nội vụ có công văn xin ý kiến của các Bộ, ngành địa phương, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định vào ngày 20/9/2025 và ngày 03/11/2025³.

- Hồ sơ dự thảo Nghị định được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến.

- Dự thảo được gửi lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp gồm 23 tập đoàn, tổng công ty và 04 tổ chức đại diện là Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (có danh sách trong bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình ý kiến tiếp thu, phản biện xã hội).

- Dự thảo cũng đã xin ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Nghị định

² Ngày 14 tháng 6 năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được thông qua, có hiệu lực 01/01/2026

Ngày 27 tháng 10 năm 2025 dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đã lấy ý kiến thành viên Chính phủ

³ Công văn số 8302/BNV - CVL ngày 20/9/2025 và số 10152/BNV - CVL ngày 03/11/2025 của Bộ Nội vụ.

- Căn cứ ý kiến góp ý, Bộ Nội vụ đã tổng hợp nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý hồ sơ dự thảo Nghị định; tổ chức hội thảo về các nội dung tiếp thu, góp ý dự thảo Nghị định.

- Ngày 18/11/2025 thực hiện đăng tải bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

- Sau khi tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến nhận được (34/34 Sở Nội vụ; 15/16 bộ, cơ quan ngang bộ; 05/05 tổ chức; 20/23 tập đoàn, tổng công ty gửi lấy ý kiến), nội dung sửa đổi bổ sung đã vượt quá 50% số Điều của Nghị định số 39/2016/NĐ-CP, nên phương án xây dựng Nghị định đã chuyển thành thay thế Nghị định số 39/2016/NĐ-CP (*Có bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình ý kiến tiếp thu, phản biện xã hội kèm theo*).

4. Ngày 01/12/2025, Bộ Nội vụ có Công văn số 11385/BNV-CVL gửi Bộ Tư pháp đề thẩm định dự thảo Nghị định.

5. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Công văn số 640/BCTĐ-BTP ngày 19/12/2025, Bộ Nội vụ đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ (Tờ trình số 12408/TTr-BNV ngày 22/12/2025 của Bộ Nội vụ).

6. Trao đổi với Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng về một số vấn đề còn ý kiến khác nhau theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà tại Công văn số 297/VPCP-KGVX ngày 10/01/2026, bao gồm:

- Tổ chức cuộc họp các đơn vị chuyên môn của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng về một số vấn đề còn ý kiến khác nhau vào ngày 13/01/2026. Tiếp thu ý kiến của các Bộ tại cuộc họp, gửi văn bản xin ý kiến Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng.

- Ngày 27/02/2026, tiếp tục tổ chức cuộc họp cấp Lãnh đạo Bộ về nội dung còn ý kiến khác nhau (về QCVN), mời Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng (tuy nhiên các bộ chỉ cử đại diện cấp Cục, vụ tham dự).

- Sau cuộc họp, Bộ Nội vụ tiếp tục có văn bản xin ý kiến Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng. Đến ngày 19/3/2026, Bộ Công Thương có văn bản trả lời; ngày 24/3/2026, Bộ Xây dựng có văn bản trả lời.

- Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ và hoàn thiện hồ sơ Nghị định trình Chính phủ.

7. **Đề phù hợp với nội dung sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ Tờ trình số 5042/TTr-BNV ngày 25/5/2026 và Tờ trình 5277/TT-BNV ngày 29/5/2026 đề nghị tạm dừng ban hành Nghị định. Văn phòng Chính phủ đã có Công văn số 5181/KGVX ngày 04/6/2026 thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh tra đồng ý với đề xuất của Bộ Nội vụ.**

8. NgàyLuật An toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi) được ban hành. Bộ Nội vụ tiếp tục thực hiện trình Nghị định trên. Qua rà soát, nội dung Nghị định phù hợp với nội dung đã sửa đổi tại Luật An toàn, vệ sinh lao động, không phát sinh nội dung mới so với nội dung Bộ Tư pháp đã thẩm định ngoài những nội

dung tiếp thu ý kiến thẩm định và ý kiến các Bộ liên quan trong việc rà soát những điểm còn ý kiến khác nhau theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh trà.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN VÀ BỐ CỤC NGHỊ ĐỊNH

Ban đầu, Dự thảo Nghị định được xây dựng theo hình thức Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều, với phạm vi dự kiến chỉ điều chỉnh những nội dung còn bất cập phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, trong bối cảnh hệ thống pháp luật có nhiều thay đổi, đặc biệt là các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, nhiều nội dung của Nghị định hiện hành cần được sửa đổi, bổ sung một cách toàn diện để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất.

Sau khi tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành và địa phương, tổng số điều được đề xuất sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới là **29 điều** (trên tổng số 48 điều của Nghị định số 39/2016/NĐ-CP). Do đó, Dự thảo Nghị định đã được điều chỉnh theo hướng xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, thay thế Nghị định số 39/2016/NĐ-CP.

1. Về nội dung cơ bản của Nghị định

Dự thảo quy định chi tiết những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ được giao hướng dẫn trong Luật, cụ thể:

Quy định chi tiết 14 điều khoản của Luật an toàn, vệ sinh lao động: khoản 5 Điều 18, khoản 3 Điều 19, khoản 11 Điều 35, khoản 2 Điều 64, khoản 4 Điều 65, khoản 3 Điều 70, khoản 3 Điều 71, khoản 1 Điều 72, khoản 1 Điều 73, khoản 1 Điều 75, khoản 3 Điều 87, khoản 4 Điều 88, khoản 3 Điều 89, khoản 3 Điều 91.

2. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được kết cấu thành 7 Chương tương ứng với các Chương trong Luật An toàn, vệ sinh lao động, gồm 48 Điều với bố cục như sau:

2.1. Chương I - Quy định chung (Điều 1, Điều 2).

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định tương ứng với 14 Điều, khoản Luật giao Chính phủ quy định chi tiết về an toàn, vệ sinh lao động.

- Điều 2: Đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định bao gồm tất cả đối tượng điều chỉnh của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2.2. Chương II - Kiểm soát yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc (từ Điều 3 đến Điều 8).

- Điều 3 đến Điều 7 quy định về kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc (quy định chi tiết khoản 5 Điều 18 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 8 quy định biện pháp xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng và ứng cứu khẩn cấp (quy định chi tiết khoản 3 Điều 19 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

2.3. Chương III - Khai báo, điều tra, báo cáo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng (từ Điều 9 đến Điều 28).

Nội dung tại Chương này quy định việc phân loại, khai báo, điều tra, báo cáo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng và việc giải quyết chế độ tai nạn lao động cho người lao động trong trường hợp vụ tai nạn lao động có quyết định khởi tố vụ án hình sự (quy định chi tiết khoản 11 Điều 35 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

2.4. Chương IV - An toàn, vệ sinh lao động đối với lao động là người cao tuổi, người lao động thuê lại, học sinh, sinh viên (từ Điều 29 đến Điều 33).

- Điều 29 quy định điều kiện sử dụng người lao động cao tuổi làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (quy định chi tiết khoản 2 Điều 64 Luật An toàn, vệ sinh lao động);

- Điều 30 đến Điều 32 quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong trường hợp cho thuê lại lao động (quy định chi tiết khoản 4 Điều 65 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 33 quy định về hỗ trợ học sinh, sinh viên bị tai nạn lao động trong thời gian thực hành (quy định chi tiết khoản 3 Điều 70 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

2.5. Chương V - An toàn, vệ sinh lao động đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh (từ Điều 34 đến Điều 37).

- Điều 34 quy định về trách nhiệm ban quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao (quy định chi tiết khoản 3 Điều 71 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 35 quy định về bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động (quy định chi tiết khoản 1 Điều 72 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 36 quy định về bố trí người làm công tác y tế (quy định chi tiết khoản 1 Điều 73 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 37 quy định về thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cơ sở (quy định chi tiết khoản 1 Điều 75 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

2.6. Chương VI - Quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động

- Điều 38, Điều 39 quy định xây dựng Tiêu chuẩn quốc gia, xây dựng và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động (quy định chi tiết khoản 3 Điều 87 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 40, Điều 41 quy định Hội đồng quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động, Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cấp tỉnh (quy định chi tiết khoản 4 Điều 88 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 42 quy định phối hợp thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động (quy định chi tiết khoản 3 Điều 89 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

- Điều 43 đến Điều 45 quy định việc xây dựng Chương trình quốc gia, Hồ sơ quốc gia, nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động (quy định chi tiết khoản 3 Điều 91 Luật An toàn, vệ sinh lao động).

2.7. Chương VII - Điều khoản thi hành (từ Điều 46 đến Điều 48).

V. BÁO CÁO LÀM RÕ CÁC NỘI DUNG TRONG DỰ THẢO

1. Những nội dung lược bỏ

1.1. Lược bỏ 02 Phụ lục vì đã có ở văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành y tế (theo ý kiến Bộ Y tế);

1.2. Lược bỏ 01 Điều (Điều 34 của Nghị định 39/2016/NĐ-CP quy định về an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao).

Tiếp thu ý kiến Bộ Tư pháp về phạm vi điều chỉnh, Bộ Nội vụ thực hiện rà soát và xác định nội dung “an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao” căn cứ Điều 166 Bộ luật Lao động, không quy định trong Luật An toàn, vệ sinh lao động. Vì vậy, để đảm bảo đúng phạm vi điều chỉnh của Nghị định, Bộ Nội vụ đề xuất lược bỏ quy định này (Điều 34 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP). Đồng thời, để không có khoảng trống pháp lý trong thời gian chưa có quy định thay thế, Bộ Nội vụ đề xuất bổ sung quy định tại điều khoản chuyên tiếp như sau:

“Việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, xây dựng và thực hiện chính sách, chế độ về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao tiếp tục thực hiện theo quy định Điều 34 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động đến khi có quy định mới của Chính phủ về nội dung này”.

2. Những nội dung sửa đổi, hoàn thiện

2.1. Về triển khai và đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng, chống các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại Điều 7 dự thảo Nghị định: sửa đổi, bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 7, để làm rõ hơn việc đánh giá kết quả cải thiện điều kiện lao động quy định tại khoản 4 Điều 7, đối với nghề, công việc thuộc Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (nhóm cần ưu tiên cải thiện điều kiện).

2.2. Về biện pháp xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng và ứng cứu khẩn cấp: chuyển nội dung phân cấp trách nhiệm cấp xã về xử lý sự cố kỹ thuật và ứng cứu khẩn cấp từ Nghị định 128/2025/NĐ-CP về Nghị định này để đồng bộ nội dung.

2.3. Về khai báo tai nạn lao động tại Điều 10 dự thảo Nghị định: điều chỉnh tên các cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương 02 cấp; điều chỉnh “thư điện tử” thành “mạng thông tin điện tử” phù hợp với thực tiễn mạng thông tin hiện nay; bổ sung rõ thời hạn phải khai báo tai nạn lao động; đối với việc khai báo tai nạn lao động của các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, dự thảo vẫn giữ nguyên theo quy định tại Điều 21.

2.4. Về quyết định thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động tại Điều 11 dự thảo Nghị định: điều chỉnh tên các cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương 02 cấp; việc điều tra tai nạn lao động chết người, bị thương nặng 02 người trở lên giao cho Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì thành lập

Đoàn điều tra tai nạn lao động đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật An toàn, vệ sinh lao động, đồng thời phù hợp với việc không còn tồn tại thanh tra an toàn, vệ sinh lao động thuộc Sở, bảo đảm liên thông với các nội dung khai báo, báo cáo.

2.5. Về quy trình, thủ tục điều tra tai nạn lao động của Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp trung ương tại Điều 13, Điều 14 và Điều 15 dự thảo Nghị định: điều chỉnh phù hợp với quy định về Công đoàn cấp trên cơ sở sau sắp xếp tổ chức, bộ máy Công đoàn; bổ sung việc gửi Biên bản điều tra tai nạn lao động cho Ủy ban nhân dân cấp xã phù hợp với vai trò quản lý mới của Ủy ban nhân dân cấp xã; điều chỉnh tên các cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương 02 cấp.

2.6. Về Hồ sơ vụ tai nạn lao động tại Điều 16 dự thảo Nghị định: điều chỉnh để quy định đơn giản hồ sơ lưu tại doanh nghiệp, trong trường hợp Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh, cấp trung ương chỉ bàn giao Biên bản điều tra tai nạn lao động, Biên bản cuộc họp công bố Biên bản điều tra tai nạn lao động.

2.7. Về khai báo, điều tra, báo cáo tai nạn lao động đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài tại Điều 19 dự thảo Nghị định: điều chỉnh tên các cơ quan theo tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương 02 cấp.

2.8. Về phối hợp điều tra tai nạn lao động chết người và tai nạn lao động khác có dấu hiệu tội phạm tại Điều 20 dự thảo Nghị định: điều chỉnh tên các cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy; điều chỉnh việc xác định vụ việc để chuyển Đoàn điều tra tai nạn lao động nhằm khắc phục việc điều tra chậm trễ, chậm khắc phục, phòng ngừa tái diễn và thực hiện chế độ.

2.9. Về điều tra tai nạn lao động trong các lĩnh vực đặc thù tại Điều 21 dự thảo Nghị định:

Theo quy định hiện hành, nội dung này đang giao cho nhiều Bộ thực hiện điều tra, không phân cấp cho địa phương. Tuy nhiên, các Bộ và các cơ quan chuyên môn tương ứng tại địa phương gần như không có bộ máy tổ chức, nhân sự chuyên làm công tác an toàn, vệ sinh lao động nên việc điều tra tai nạn lao động gặp nhiều khó khăn, có thể dẫn đến chậm trễ điều tra, ảnh hưởng đến việc thực hiện chế độ cho người lao động. Vì vậy, dự thảo điều chỉnh lại việc phân công điều tra tai nạn lao động lĩnh vực đặc thù làm chết người hoặc bị thương nặng 02 người trở lên (nếu luật chuyên ngành không quy định thì giao Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh; trường hợp thuộc lực lượng vũ trang giao Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định).

2.10. Về báo cáo tai nạn lao động tại Điều 24 dự thảo Nghị định:

- Dự thảo điều chỉnh tên các cơ quan theo tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương 02 cấp; chuyển việc báo cáo tai nạn lao động từ người sử dụng lao động đến cơ quan quản lý cấp tỉnh thành từ người sử dụng lao động đến Ủy ban nhân dân cấp xã để phù hợp và thống nhất với việc xây dựng cơ sở dữ liệu.

- Theo quy định hiện hành, người sử dụng lao động có trách nhiệm lưu trữ, ghi lại các thông tin chi tiết về vụ tai nạn lao động vào sổ thống kê tại cơ sở, thực hiện báo cáo số liệu tổng hợp về Sở Nội vụ. Dự thảo sửa đổi, bổ sung quy định về

báo cáo tai nạn lao động, quy định trách nhiệm báo cáo cập nhật chi tiết từng vụ tai nạn lao động vào hệ thống cơ sở dữ liệu, để hình thành cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động, thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 71/NQ-CP. Dự thảo bổ sung quy định Báo cáo bằng bản điện tử qua hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử có giá trị như bản giấy.

Thực hiện quy định này, sẽ góp phần thực hiện chỉ đạo của Chính phủ trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm soát tai nạn lao động, tránh các sai sót tích lũy, nâng cao hiệu quả công tác điều tra tai nạn lao động, kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động, thực hiện chế độ bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động...

2.11. Về giải quyết chế độ tai nạn lao động cho người lao động trong trường hợp vụ tai nạn lao động có quyết định khởi tố vụ án hình sự tại Điều 28 dự thảo Nghị định: bổ sung nêu rõ trách nhiệm thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động phù hợp với thực tế triển khai tại các địa phương và có hồ sơ lưu trữ các thông tin về vụ tai nạn lao động.

2.12. Về nội dung tổ chức, bộ phận làm công tác an toàn, vệ sinh lao động tại Điều 35 dự thảo Nghị định:

- Điều chỉnh điều kiện người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động từ trình độ lĩnh vực chuyên ngành kỹ thuật sang chuyên ngành phù hợp.

- Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động tiên tiến và thực hiện số hóa công tác an toàn, vệ sinh lao động, ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo phù hợp với chủ trương phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.13. Về tổ chức, bộ phận y tế tại Điều 36 dự thảo Nghị định: điều chỉnh nội dung phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành về quản lý sức khỏe lao động.

2.14. Về xây dựng QCVN về an toàn, vệ sinh lao động tại Điều 38 dự thảo Nghị định:

- a) Điều chỉnh tên các cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy; rà soát điều chỉnh theo hướng làm rõ trách nhiệm ban hành QCVN cho máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt, phù hợp định hướng quản lý mới.

- b) Điều chỉnh phân công xây dựng và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động.

Thực tế, trong thời gian qua chỉ có 05 Bộ (Nội vụ, Xây dựng, Công Thương, Quốc phòng, Y tế) là ban hành riêng các QCVN về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP. Trong đó, nội dung các QCVN chủ yếu là đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Các Bộ khác không ban hành các quy chuẩn riêng về an toàn, vệ sinh lao động mà có nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong các QCVN được xây dựng căn cứ vào các Luật chuyên ngành như Luật Hóa chất, Luật Năng lượng nguyên tử...

Vì vậy, dự thảo xây dựng theo phương án: quy định cụ thể trách nhiệm của Bộ Nội vụ và Bộ Y tế về ban hành các quy chuẩn phù hợp với các nhiệm vụ quản lý nhà nước quy định tại Điều 84, Điều 85 Luật An toàn, vệ sinh lao động; Bộ Quốc phòng ban hành QCVN phù hợp yêu cầu về bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; các Bộ khác xây dựng và ban hành QCVN về an toàn, vệ sinh lao động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Chính phủ phân công, phù hợp theo quy định của luật chuyên ngành, đồng thời phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ về nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong QCVN, để bảo đảm tuân thủ quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2.15. Về phối hợp thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động tại Điều 42 dự thảo Nghị định: điều chỉnh tên các cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy; điều chỉnh nội dung phù hợp với Luật Thanh tra.

2.16. Về xây dựng Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động tại Điều 43 dự thảo Nghị định: điều chỉnh tên cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy; bổ sung nội dung quy định về hướng dẫn hoạt động Chương trình.

2.17. Về các nội dung điều chỉnh tên các cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy hoặc chính quyền địa phương 2 cấp: cung cấp thông tin về người bị tai nạn lao động khám và điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (tại Điều 25 dự thảo Nghị định); khai báo, điều tra, báo cáo sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng (tại Điều 26 dự thảo Nghị định); trách nhiệm ban quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động (tại Điều 34 dự thảo Nghị định); Hội đồng quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động (tại Điều 40 dự thảo Nghị định); Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cấp tỉnh (tại Điều 41 dự thảo Nghị định); phối hợp xây dựng Hồ sơ quốc gia, tổ chức thông tin, tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động (tại Điều 44 dự thảo Nghị định); Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động (tại Điều 45 dự thảo Nghị định).

2.18. Về Điều khoản thi hành tại Điều 46 dự thảo Nghị định: để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện quy định của Nghị định, dự thảo đã đưa ra quy định một số điều tại Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hết hiệu lực cùng với Nghị định số 39/2016/NĐ-CP. Các nội dung bao gồm:

- Điều 42 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP về khai báo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động công an xã (đã có nội dung tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định).

- Điều 45 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP về thời gian, nội dung khai báo tai nạn lao động (đã có nội dung tại Điều 10 dự thảo Nghị định).

- Điều 46 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP về phối hợp điều tra tai nạn lao động của Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp trung ương (đã có nội dung tại Điều 15 dự thảo Nghị định).

- Điều 47 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP về báo cáo tai nạn lao động (đã có nội dung tại Điều 24 dự thảo Nghị định).

- Điều 48 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP về báo cáo sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng (đã có nội dung tại Điều 26 dự thảo Nghị định).

2.19. Về trách nhiệm thi hành tại Điều 47 dự thảo Nghị định: điều chỉnh tên cơ quan theo sắp xếp, tổ chức bộ máy; bổ sung trách nhiệm của Bộ Quốc phòng; xác định giá trị pháp lý của báo cáo bằng bản điện tử và trách nhiệm cập nhật cơ sở dữ liệu tai nạn lao động.

2.20. Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục phù hợp với sắp xếp, tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Những nội dung bổ sung

Dự thảo quy định chi tiết các Điều khoản đã được Luật giao cho Chính phủ và đã được hướng dẫn tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP; không quy định chi tiết thêm các Điều, khoản khác.

4. Về thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định không có thủ tục hành chính.

5. Về phân cấp, phân quyền

Dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể phân cấp về khai báo (tiếp nhận khai báo), điều tra, thông kê, báo cáo tai nạn lao động trên tinh thần phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trên cơ sở đánh giá năng lực của chính quyền địa phương để kế thừa các nội dung phân cấp đã có trong Nghị định số 39/2016/NĐ-CP của Chính phủ và chuyển giao một số nhiệm vụ cho địa phương để đưa chính quyền gần dân hơn, nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương. Cụ thể như sau:

5.1. Về điều tra tai nạn lao động

Các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ 02 người trở lên thường là các vụ việc phức tạp, chưa phù hợp giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Dự thảo đã kế thừa quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó:

- Tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ 02 người trở lên do Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh (do Giám đốc Sở Nội vụ thành lập) thực hiện điều tra.

- Tai nạn lao động làm bị thương nặng 01 người hoặc làm bị thương nhẹ thì người sử dụng lao động thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động cơ sở để điều tra vụ tai nạn đối với người lao động làm việc theo hợp đồng; Ủy ban nhân dân xã lập biên bản xác minh các vụ tai nạn lao động làm bị thương nặng 01 người làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Bên cạnh đó, dự thảo cũng quy định việc điều tra lại tai nạn lao động khi có khiếu nại, tố cáo. Vụ việc sẽ được chuyển lên Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp trên để điều tra lại (cấp cơ sở chuyển lên cấp tỉnh, cấp tỉnh chuyển lên cấp trung ương).

Việc phân cấp điều tra tai nạn lao động như vậy phù hợp với thực tế và năng lực của cấp tỉnh, cấp xã và doanh nghiệp.

5.2. Về tiếp nhận khai báo tai nạn lao động

- Tương ứng với phân cấp về điều tra tai nạn lao động thì Cơ quan tiếp nhận khai báo về tai nạn lao động phải là Sở Nội vụ. Việc giao thêm cho cấp xã sẽ làm giảm tính kịp thời, cấp thiết của điều tra tai nạn lao động. Nội dung này kế thừa quy định Nghị định số 39/2016/NĐ-CP của Chính phủ và phù hợp với việc sắp xếp tổ chức, bộ máy. Sở Nội vụ có trách nhiệm báo cáo nhanh các vụ tai nạn lao động này về Bộ Nội vụ, để Bộ Nội vụ nắm tình hình hướng dẫn xử lý và chỉ đạo khi cần thiết.

- Cơ quan đồng thời tiếp nhận khai báo tai nạn lao động chết người là Công an xã. Lực lượng công an chính quy đã triển khai về đến cấp xã, đủ năng lực để đảm đương việc này, phù hợp với việc sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp, không còn cấp huyện.

5.3. Về thống kê, báo cáo tai nạn lao động

- Dự thảo đã điều chuyển việc thống kê, báo cáo tai nạn lao động với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động về Ủy ban nhân dân cấp xã. Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp sẽ báo cáo về Sở Nội vụ. Dự thảo đã quy định doanh nghiệp báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân xã sẽ báo cáo về Sở Nội vụ; Sở Nội vụ sẽ báo cáo về Bộ Nội vụ.

- Quy định này giúp UBND cấp xã sẽ có toàn diện thông tin về tai nạn lao động trên địa bàn cả khu vực có quan hệ lao động và không có quan hệ lao động để phục vụ quản lý (quy định hiện hành thì UBND cấp xã thông kê chỉ tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động để báo cáo).

- Song song với đó, để giảm tải thông tin cho Ủy ban nhân dân cấp xã, dự thảo đã quy định trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc cập nhật thông tin tai nạn lao động lên cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động; báo cáo bản điện tử có giá trị như báo cáo giấy.

Việc phân cấp này phù hợp với tình hình hiện nay và xu hướng chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu.

6. Về tuân thủ điều ước quốc tế

Việt Nam đã tham gia 02 Công ước của Tổ chức lao động Quốc tế (ILO) về an toàn, vệ sinh lao động gồm: Công ước số 155 về an toàn, vệ sinh lao động (năm 1981); Công ước số 187 về cơ chế tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động (năm 2006). Qua rà soát, nội dung của dự thảo Nghị định không trái với quy định tại 02 Công ước này.

7. Về bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh

Dự thảo Nghị định đã đưa ra các quy định đặc thù riêng về an toàn, vệ sinh lao động trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh: tại khoản 2 Điều 10 và khoản 1 Điều 21 dự thảo Nghị định về khai báo và điều tra tai nạn lao động; tại khoản 1 Điều 38 dự thảo Nghị định về xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Các nội dung này đã được thiết kế đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh, trên cơ sở rà soát và có ý kiến của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA BAN HÀNH

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước, dự thảo Nghị định tập trung vào các quy định hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện hành nhằm thích ứng với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp. Dự thảo Nghị định không làm phát sinh bộ máy, không làm phát sinh hoạt động, thủ tục, quy trình giải quyết công việc so với quy định của Nghị định số 39/2016/NĐ-CP (trong nội dung đề xuất tại khoản 2 Điều 21 dự thảo Nghị định còn giảm đầu mối cơ quan thực hiện điều tra tai nạn lao động đặc thù).

- Đối với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dự thảo không làm phát sinh thêm bộ máy tổ chức, nhân sự; khoản 3, 4 Điều 35 dự thảo Nghị định quy định mở rộng tiêu chuẩn về người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, tạo điều kiện thuận lợi hơn so với Nghị định số 39/2016/NĐ-CP.

- Dự thảo Nghị định bổ sung khoản 5 Điều 7 để cụ thể trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc kiểm soát yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại đối với các nghề, công việc thuộc Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Việc đánh giá kết quả cải thiện điều kiện được thực hiện ít nhất 01 lần trong 05 năm dựa trên kết quả xác định điều kiện lao động của từng nghề, công việc. Ước tính, trong 05 năm sẽ cần từ 80- 400 tỷ đồng để thực hiện quy định này.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo tai nạn lao động, chuyển từ báo cáo định kỳ với số liệu tổng hợp thành báo cáo cập nhật chi tiết từng vụ tai nạn lao động vào hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử. Quy định này giúp hình thành cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động, thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP. Theo quy định mới này, ước tính chi phí tuân thủ pháp luật của người sử dụng lao động để nhập dữ liệu là khoảng 50-70 tỷ đồng/năm. Về phía cơ quan quản lý nhà nước, ước tính chi phí để ứng dụng công nghệ thông tin khoảng 100 tỷ đồng/5 năm.

- Thời gian dự kiến trình ban hành: tháng 4/2026.

VII. RÀ SOÁT VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN Ý KIẾN KHÁC NHAU

Bộ Nội vụ đã có Tờ trình số 12408/TTr-BNV ngày 22/12/2025 trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Ngày 10/02/2026, Bộ Nội vụ nhận được Công văn số 297/VPCP-KGVX của Văn Phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà yêu cầu Bộ Nội vụ khẩn trương họp, trao đổi trực tiếp với Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan về những vấn đề còn ý kiến khác nhau về dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo trên, Bộ Nội vụ đã triển khai các cuộc họp, trao đổi với Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng để thống nhất về một số vấn đề còn ý kiến khác nhau. Tuy nhiên, vẫn còn ý kiến khác nhau giữa Bộ Nội vụ với Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương trong phân công xây dựng QCVN về an toàn, vệ sinh lao động (Điều 38 của dự thảo Nghị định).

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến các cuộc họp, ngày 13/3/2026, Bộ Nội vụ đã gửi công văn số 2211/BNV-CVL xin ý kiến Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng về hồ sơ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động (Nghị định số 39/2016/NĐ-CP). Đến ngày 30/3/2026, Bộ Nội vụ đã nhận được công văn trả lời của các Bộ. Sau khi tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến cụ thể của Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng (*chi tiết tại Bảng tổng hợp ý kiến góp ý bổ sung của Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng kèm theo Tờ trình này*), Bộ Nội vụ báo cáo những nội dung cơ bản như sau:

1. Về ý kiến của Bộ Công Thương

1.1. Ý kiến thứ nhất

Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ Công Thương như sau:

“6. Bộ Công Thương có trách nhiệm:

a) Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong nhóm máy, thiết bị, vật tư sau: vật liệu nổ công nghiệp; thiết bị áp lực, thiết bị nâng đặc thù chuyên ngành công nghiệp; trang thiết bị khai thác mỏ, dầu khí, trù thiết bị, phương tiện thăm dò, khai thác trên biển

b) Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động (trừ máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động) đối với: công nghiệp cơ khí, luyện kim; sản xuất, truyền tải, phân phối điện; năng lượng mới, năng lượng tái tạo; khai thác than; khai thác, chế biến, vận chuyển, phân phối, tồn chứa dầu khí và sản phẩm dầu khí, trừ phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác trên biển.

c) Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động đối với hoá chất (bao gồm cả hoá được)”.

Về nội dung này, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

- Trong nội dung đề xuất tại điểm a khoản 6 nêu trên của Bộ Công Thương có những cụm từ chưa có hướng dẫn, quy định cụ thể như “thiết bị áp lực, thiết bị nâng **đặc thù chuyên ngành công nghiệp**”(chưa rõ đặc thù là những chủng loại

thiết bị gì, phạm vi điều chỉnh đến đâu trong nền kinh tế). Mặt khác, công tác ban hành QCVN về an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được gắn với công tác kiểm định và quản lý máy thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động của các bộ được cụ thể hóa tại Nghị định thay thế Nghị định số 44/2016/NĐ-CP. Vì vậy, với quy định chung tại điểm a khoản 1 Điều 38 của dự thảo⁴ là đã bảo đảm thẩm quyền của Bộ Công Thương khi được Chính phủ phân công ban hành QCVN về máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, không gây xung đột, chồng chéo giữa các Nghị định.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật An toàn, vệ sinh lao động thì “*Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm trước Chính phủ thống nhất thực hiện quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động*”. Do vậy, Bộ Nội vụ có trách nhiệm ban hành QCVN về an toàn, vệ sinh lao động cần thiết để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động (trừ những lĩnh vực đặc thù đã được quy định về an toàn, vệ sinh lao động tại pháp luật chuyên ngành). Do đó, nếu tiếp thu theo đề xuất tại điểm b, điểm c khoản 6 nêu trên sẽ dẫn đến chồng lấn giữa quản lý nhà nước chuyên ngành và công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động, đồng thời sẽ mất đi tính thống nhất trong quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động. Kinh nghiệm quản lý về an toàn, vệ sinh lao động của các nước trên thế giới (Hàn Quốc, Malaysia...) cũng tập trung việc quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động về một đầu mối cơ quan quản lý trong đó có việc xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn, vệ sinh lao động. Để đảm bảo thống nhất trong quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động với quản lý nhà nước trong các lĩnh vực chuyên ngành khác, các bộ khi xây dựng các QCVN phục vụ quản lý nhà nước chuyên ngành có thể tham cứu, viện dẫn đến các quy chuẩn quy định về an toàn, vệ sinh lao động do Bộ Nội vụ ban hành.

Về quan điểm của Bộ Công thương cho rằng “quy định như dự thảo dẫn đến cùng một máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động có 02 Bộ cùng ban hành QCVN” thì Khoản 3 Điều 30 của Nghị định 22/2026/NĐ-CP đã quy định cụ thể phương án xử lý như sau:

“3. Trường hợp có sự giao thoa về đối tượng xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm đề xuất, xác định cơ quan chủ trì thực hiện bằng văn bản với Bộ Khoa học và Công nghệ.

Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ liên quan để xem xét, xác định cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mang tính liên ngành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”

Vì vậy, Bộ Nội vụ đề nghị không quy định cụ thể thẩm quyền như đề xuất của Bộ Công Thương, xây dựng quy định chung theo khoản 1 Điều 38 của dự

⁴ Bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm: a) Xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo sự phân công của Chính phủ

thảo Nghị định. Quy định này cũng phù hợp với thực tiễn triển khai trong thời gian vừa qua, khi các Bộ không ban hành riêng QCVN riêng về an toàn vệ sinh lao động mà ban hành các QCVN theo Luật chuyên ngành, trong đó có nội dung về an toàn, vệ sinh lao động.

Việc quy định theo hướng như trên cũng phù hợp với nguyên tắc phân công xây dựng QCVN quy định tại Điều 30 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

1.2. Ý kiến thứ hai

Đề nghị sửa điểm c khoản 1 Điều 38 như sau:

“c) Các Bộ, cơ quan ngang bộ trong quá trình xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo thẩm quyền có nội dung liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động phải tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, công khai của tổ chức, cá nhân có liên quan và ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Y tế”.

Về nội dung này, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Khoản 3 Điều 87 Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định “Bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động và xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động trong phạm vi quản lý được Chính phủ phân công sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; trường hợp không thống nhất ý kiến, cơ quan chủ trì xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Do đó, khi chưa sửa Luật An toàn, vệ sinh lao động, cần quy định cụm từ “thống nhất” này. Căn cứ khoản 3 Điều 87 Luật An toàn, vệ sinh lao động và thực tiễn quản lý trong thời gian qua Bộ Nội vụ đề xuất nội dung tại điểm c khoản 1 Điều 38 như sau:

“Nếu trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được xây dựng, ban hành có nội dung quy định về an toàn, vệ sinh lao động thì phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ về nội dung này trước khi ban hành.”

2. Về ý kiến Bộ Xây dựng

Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về trách nhiệm xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động của Bộ Xây dựng tại Điều 39 Dự thảo Nghị định cho phù hợp với quy định hiện hành tại Điều 33, Điều 87 Luật An toàn, vệ sinh lao động, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được Chính phủ phân công và quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ; kiến nghị cụ thể:

“ 5. Bộ Xây dựng có trách nhiệm:

a) Xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động cho các đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ đã được Chính phủ phân công.

b) Xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động trong phạm vi ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ đã được Chính phủ phân công.

c) Các Bộ khi thực hiện việc xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo phạm vi quản lý nhà nước được Chính phủ phân công mà có nội dung quy định về an toàn, vệ sinh lao động phải tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, công khai của tổ chức, cá nhân có liên quan và ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Y tế”.

Về nội dung này, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

- Điều 87 Luật An toàn vệ sinh lao động quy định việc các Bộ ban hành QCVN trong phạm vi quản lý được Chính phủ phân công. Trường hợp phân chia phạm vi ban hành QCVN của các Bộ tương tự như phân chia phạm vi quản lý tại Điều 33 Luật An toàn, vệ sinh lao động, thì kết cấu dự thảo sẽ cần tương tự như Điều 39 của Nghị định 39/2016/NĐ-CP.

- Nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 38 của dự thảo Nghị định đã bao gồm đầy đủ nội dung kiến nghị của Bộ Xây dựng tại Điểm a nêu trên; vừa bảo đảm thẩm quyền của các bộ nếu được Chính phủ phân công đồng thời không gây xung đột, chồng chéo giữa các Nghị định.

- Đối với nội dung quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 38⁵ của dự thảo Nghị định đã bao gồm nội dung kiến nghị của Bộ Xây dựng tại Điểm b nêu trên. Nội dung quy định này là phù hợp với cách thức xây dựng và ban hành QCVN, phù hợp với nguyên tắc phân công xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ, trên cơ sở nghiên cứu tiếp thu đầy đủ ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ⁶.

Vì vậy, Bộ Nội vụ đề nghị không quy định cụ thể thẩm quyền như đề xuất của Bộ Xây dựng, xây dựng quy định chung theo khoản 1 Điều 38 của dự thảo Nghị định.

Trên kết quả tổng hợp và phân tích ý kiến của các Bộ, có 02 phương án được đề xuất như sau:

⁵ Khi thực hiện việc xây dựng, thẩm định, ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được Chính phủ phân công, phải bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động.

⁶ Tại công văn số 6728/BKHCN-CN ngày 16/11/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị sửa: *Bộ, cơ quan ngang bộ khi thực hiện việc xây dựng, thẩm định ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được Chính phủ phân công, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động. Trong quá trình xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nếu có nội dung quy định về an toàn vệ sinh lao động, Bộ, cơ quan ngang bộ phải lấy ý kiến của Bộ Nội vụ để đảm bảo thống nhất trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động.*

3.1. Phương án 1: Quy định trách nhiệm chung của các bộ ban hành QCVN có nội dung quy định về an toàn, vệ sinh lao động tại Điều 38 của dự thảo Nghị định. Phương án này có ưu, nhược điểm sau:

a) Ưu điểm:

Thống nhất với các quy định của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/1/2026 của Chính phủ; thống nhất áp dụng cho tất cả các Bộ, bao gồm cả các Bộ được quy định tại Nghị định 39/2016/NĐ-CP (không chỉ có Bộ Công Thương và Bộ Xây dựng).

Phương án này cũng phù hợp nội dung quản lý nhà nước về máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đã được điều chỉnh tại Dự thảo sửa đổi Nghị định số 44/2016/NĐ-CP; phù hợp với các QCVN hiện hành được các bộ, ngành ban hành theo chức năng nhiệm vụ được Chính phủ phân công, đồng thời kế thừa các quy định hiện hành để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống quy định về an toàn vệ sinh lao động.

b) Nhược điểm: Phương án này chưa cụ thể được nội dung theo đề xuất của Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng.

3.2. Phương án 2: Tương tự như Phương án 1, nhưng bổ sung 02 khoản quy định việc ban hành QCVN của Bộ Công Thương và Bộ Xây dựng (*chi tiết tại Bảng tổng hợp ý kiến góp ý bổ sung của Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng kèm theo Tờ trình này*)

a) Ưu điểm: Có các quy định cụ thể hơn đối với Bộ Công Thương và Bộ Xây dựng.

b) Nhược điểm:

- Chưa giải quyết được những nội dung tồn tại trong quá trình thực hiện Nghị định 39/2016/NĐ-CP.

- Chưa đồng bộ về nội dung quy định với các bộ khác (ngoài Bộ Công Thương và Bộ Xây dựng thì còn 04 Bộ khác có tên tại Điều 39 của Nghị định 39/2016/NĐ-CP).

Trên cơ sở rà soát, thống nhất các quy định mới của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, tiếp thu ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ, việc giải trình tiếp thu ý kiến của 02 Bộ nêu ở trên, Bộ Nội vụ đề xuất theo phương án 1.

Bên cạnh đó, qua phân tích ý kiến các Bộ cho thấy vấn đề cơ bản còn có ý kiến khác nhau một phần do chưa đồng bộ các quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động (quy định chi tiết nhiệm vụ các Bộ tại Điều 33, nhưng lại quy định chung phạm vi tại một số điều khác có liên quan như Khoản 3 Điều 82⁷, Điều 87⁸...). Vì

⁷ Khoản 3 Điều 82 quy định “Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động”

⁸ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại khoản 3 Điều này; có trách nhiệm phối

vậy, để giải quyết toàn diện vấn đề này, Bộ Nội vụ cũng đang trình các cấp có thẩm quyền xem xét về đề xuất sửa Luật An toàn, vệ sinh lao động. Trong đó, dự kiến Luật sẽ không quy định cụ thể tên Bộ và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, không phân quyền trực tiếp cho các Bộ trưởng; bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực và thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ và thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 48/CV-BCĐTKNQ18 ngày 03/5/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ⁹

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị định; Bảng so sánh thuyết minh dự thảo Nghị định; Tờ trình tóm tắt; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo; Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý của Bộ Công Thương, Bộ Xây Dựng; Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 39/2016/NĐ-CP; Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự án, dự thảo Nghị định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục VL (02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Mạnh Khương

hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phân công trách nhiệm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mới hoặc liên quan đến phạm vi quản lý của nhiều bộ, cơ quan ngang bộ.

⁹ Công văn số 48/CV-BCĐTKNQ18 ngày 03/5/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp